

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện công tác phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng lao động nông thôn tỉnh Cao Bằng năm 2023**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng Phê duyệt Đề án “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025”, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng lao động nông thôn tỉnh Cao Bằng năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Trong năm 2023, các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, trong đó chú trọng phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo nghề với thị trường lao động, việc làm bền vững và an sinh xã hội, đáp ứng nhu cầu của người lao động và yêu cầu về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, đáp ứng mục tiêu của các Chương trình mục tiêu Quốc gia và quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### 2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023, tuyển sinh đào tạo nghề cho 6.000 người, trong đó: Trình độ trung cấp 500 người; sơ cấp và đào tạo thường xuyên 5.500 người (đào tạo nghề cho lao động nông thôn 2.500 người). Phần đầu đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 37,4%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 23,3%.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

### 1. Truyền thông, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp, xây dựng và phát triển không gian truyền thông trong giáo dục nghề nghiệp

- Thực hiện công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp với sự tham gia của hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, cơ sở đào tạo, người học, người sử dụng lao động và cộng đồng xã hội nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vị

trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp, gắn tuyên truyền, tư vấn đào tạo nghề cho lao động với các mục tiêu của các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đa dạng hoá các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, tài liệu để phổ biến, tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, tư vấn, hướng nghiệp, thông tin, tuyên truyền, dự báo nhu cầu đào tạo về giáo dục nghề nghiệp gắn với việc làm đáp ứng thị trường lao động theo các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1837/KH-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh về truyền thông giáo dục nghề nghiệp xây dựng và phát triển không gian truyền thông, hình thành hệ sinh thái truyền thông giáo dục nghề nghiệp tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; truyền tải đầy đủ, kịp thời hoạt động thông tin, hình ảnh của giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần thay đổi nhận thức của các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân về giáo dục nghề nghiệp, từ đó huy động mọi nguồn lực của xã hội tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

## **2. Nâng cao chất lượng đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp. Khuyến khích phát triển đội ngũ cán bộ quản lý đào tạo tại doanh nghiệp. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng dạy học cho nhà giáo, người dạy nghề để đảm bảo số lượng đội ngũ nhà giáo, người dạy nghề và cán bộ quản lý về đào tạo nghề ở các cấp, phát triển chương trình, giáo trình đào tạo, xây dựng nội dung chương trình đào tạo nghề theo hướng thiết thực, hiệu quả; áp dụng các phương pháp giảng dạy hợp lý, linh hoạt gắn với trình độ và đặc điểm của lao động đặc thù của từng địa phương.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển lưu động cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; rà soát, bổ sung danh mục nghề; xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật.

**3. Tổ chức công tác tuyển sinh, định hướng phân luồng giáo dục nghề nghiệp:** Tổ chức ngày hội tư vấn tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp cho học sinh phổ thông hiệu quả, thiết thực; triển khai công tác phân luồng cho học sinh tại các Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch số 4324/KH-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 28/02/2022 về việc tổ chức công tác tuyển sinh và ngày hội tư vấn, tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022-2025.

**4. Thực hiện chuyển đổi số, hiện đại hoá cơ sở vật chất thiết bị và đổi mới chương trình, phương thức đào tạo:** Căn cứ điều kiện thực tế, khả

năng đáp ứng của các nguồn lực, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và trong đào tạo; thực hiện chuyển đổi số và môi trường số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đào tạo bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cho nhà giáo, giáo dục nghề nghiệp, tổ chức triển khai các văn bản quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục nghề nghiệp, đảm bảo kết nối chia sẻ dữ liệu theo quy định theo Kế hoạch số 2534/KH-UBND ngày 16/6/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

### **5. Tổ chức đào tạo nghề, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động**

- Tổ chức đào tạo nghề gắn với các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đào tạo nghề theo nhu cầu học nghề và chuyển đổi nghề của người lao động, bồi dưỡng cho người lao động các kỹ năng làm việc nhóm, tác phong công nghiệp, phát triển kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường, trong đó: Tổ chức đào tạo cho người lao động biết ứng dụng công nghệ thông tin vào các quy trình sản xuất, nâng cao kỹ năng về quản lý, quản trị doanh nghiệp, triển khai các dịch vụ nông nghiệp nông thôn; đào tạo lao động tại các ngành, lĩnh vực như: Điện điện tử, hàn, công nghệ ô tô, may công nghiệp, xây dựng dân dụng, sửa chữa xe máy, sửa chữa cơ điện nông thôn, nghiệp vụ lễ tân, khách sạn, nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch; đào tạo lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore bảo đảm theo đúng quy định.

- Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn được đề ra tại Kế hoạch số 3210/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh về Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; ưu tiên hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho người lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, nhất là nông nghiệp công nghệ cao nhằm phát triển các sản phẩm OCOP của Tỉnh.

**6. Xây dựng và nhân rộng các mô hình liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và người lao động:** Căn cứ điều kiện thực tế, xây dựng mô hình liên kết giữa cơ sở đào tạo giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và người lao động, trong đó mô hình bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng các bên khi tham gia, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo gắn với giải quyết việc làm, ưu tiên xây dựng các mô hình liên kết hướng tới người lao động là hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ; sau khi triển khai mô hình, đánh giá và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

### **7. Ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ; hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo**

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn hướng nghiệp,

khởi nghiệp; hỗ trợ thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo Kế hoạch số 1636/KH-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết 93/2021/NQHĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số cơ chế, chính sách, hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2030”; Kế hoạch số 985/KH-UBND ngày 27/4/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên; phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức hoạt động giao lưu, thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tiếp cận với các hoạt động, sản xuất, kinh doanh.

### **8. Khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề với thu thập thông tin thị trường lao động**

- Tổ chức thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định, trong đó chú trọng rà soát, đánh giá năng lực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp về các điều kiện như cơ sở vật chất, chương trình, giáo trình, giáo viên nhằm duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn đã đạt được, có giải pháp khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt; huy động, khuyến khích người dạy nghề, doanh nghiệp tham gia đánh giá về chương trình đào tạo, chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Khảo sát đánh giá chất lượng đào tạo và tỷ lệ lao động qua đào tạo trong quá trình thu thập thông tin thị trường lao động; làm tốt công tác dự báo, định hướng phát triển ngành, nghề phục vụ quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**9. Tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho công tác giáo dục nghề nghiệp:** Thực hiện lồng ghép các nguồn lực đầu tư từ các chương trình, dự án, triển khai có hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục, mức chi phí hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên cho lao động nông thôn trên địa bàn; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ngành nghề trọng điểm được Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội phê duyệt.

**10. Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp:** Nâng cao trách nhiệm và phát huy vai trò người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan quản lý các cấp, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các hoạt động, phân công trách nhiệm cụ thể đối với các cấp, các ngành, nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác quy hoạch và kế hoạch phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp để kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục những sai phạm theo quy định.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Bổ trí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn thu học phí; lồng ghép trong kinh phí các chương trình, dự án khác và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, các Sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch năm 2023, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi các cơ quan cấp trên theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo nghề phi nông nghiệp cho người lao động; hướng dẫn và tổ chức nhân rộng các mô hình hiệu quả về đào tạo nghề cho người lao động.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch tuyển sinh đào tạo, chủ động trong công tác tuyển sinh, đào tạo và thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch được giao theo đúng quy định; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo đủ năng lực thực hiện giảng dạy; tăng cường liên kết, chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

**3. Sở Tài chính:** phối hợp với các sở, ngành liên quan phân bổ dự toán từ nguồn Chương trình mục tiêu, các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện theo quy định.

#### 4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các hoạt động về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Xây dựng danh mục nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, phối hợp xây dựng chuẩn đầu ra, định mức kinh tế kỹ thuật cho các nghề nông nghiệp; nhân rộng mô hình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn để nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho người lao động, để đáp ứng yêu cầu chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

**5. Ban Dân tộc:** phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các hoạt động về đào tạo nghề cho người lao động nông được giao trong

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**6. Sở Giáo dục và Đào tạo:** chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thực hiện công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện cơ chế liên thông giữa giáo dục nghề nghiệp với các bậc học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông:** chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

**8. Sở Khoa học và Công nghệ:** chủ trì, đề xuất các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đối với giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ hoạt động ươm tạo, hình thành, thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, huấn luyện các kỹ năng phục vụ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

**9. Sở Công Thương:** chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo nghề, bồi dưỡng, truyền nghề theo nhu cầu của các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp để tạo việc làm và nâng cao tay nghề cho người lao động.

**10. Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch:** chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, định hướng một số ngành nghề để đáp ứng nhu cầu đối với lĩnh vực du lịch- dịch vụ.

### **11. Các Sở, Ban ngành tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác rà soát, đề xuất nhu cầu đào tạo lao động thuộc ngành quản lý đối với các lĩnh vực như du lịch, công nghiệp, xây dựng và các lĩnh vực khác, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp. Chủ động lồng ghép, gắn kết nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp với các chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện đạt hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

**12. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh:** thực hiện cho vay đối với lao động học nghề có nhu cầu vay vốn từ chương trình tín dụng học sinh, sinh viên theo quy định hiện hành; thực hiện cho vay vốn ưu đãi đối với lao động sau đào tạo nghề để giải quyết việc làm hoặc vay vốn để khởi nghiệp từ Quỹ quốc gia về việc làm theo cơ chế cho vay giải quyết việc làm hiện hành.

### **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh**

Phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan triển khai thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững và an sinh xã hội, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện tốt công tác giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

#### **14. UBND các huyện, thành phố**

- Căn cứ tình hình thực tế, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2023 trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; chú trọng xây dựng các giải pháp đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động, các hộ nghèo, cận nghèo, các làng nghề truyền thống, nhu cầu của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cấp cơ sở trong thực hiện Kế hoạch.

- Nghiên cứu, xây dựng từ 1-2 mô hình điểm về liên kết đào tạo nghề giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp - doanh nghiệp - người lao động, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo gắn với giải quyết việc làm, ưu tiên xây dựng các mô hình liên kết hướng tới người lao động là hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ; sau khi triển khai mô hình, đánh giá và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- Tuyên truyền đến các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý tạo điều kiện cho người lao động tham dự đánh giá kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động làm các công việc ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn và sức khỏe của cá nhân người lao động hoặc cộng đồng phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; khuyến khích các doanh nghiệp ưu tiên sử dụng người lao động của tỉnh vào làm việc tại doanh nghiệp.

- UBND thành phố Cao Bằng liên kết, phối hợp với trường Trung cấp nghề, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề đáp ứng nhu cầu đào tạo của người lao động trên địa bàn.

#### **15. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh đào tạo, chủ động trong công tác tuyển sinh, đào tạo và thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch được giao; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo đủ năng lực thực hiện giảng dạy; tăng cường chủ động liên kết, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

#### **16. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Câu lạc bộ các nữ doanh nhân tỉnh**

- Chỉ đạo, khuyến khích các hội viên thường xuyên, tích cực phối hợp với các sở, ngành, các địa phương trong công tác dự báo nhu cầu sử dụng nhân lực của doanh nghiệp theo từng năm và giai đoạn; chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công tác đào tạo nghề để đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp; tạo điều kiện cho người lao động tham dự đánh giá kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động làm các công việc ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn và sức khỏe của cá nhân người lao động hoặc cộng đồng phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đưa học sinh đến thực tập tại doanh nghiệp để nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ thuật; ưu tiên sử dụng người lao động của tỉnh vào làm việc tại doanh nghiệp.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng (*trước 15/6*), 01 năm (*trước 15/12*) báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*), báo cáo cấp trên theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Lao động- TB&XH;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Tổng cục GDNN;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Báo Cao Bằng, Đài PTTH tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, CLB Nữ doanh nhân;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ sở GDNN;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CVVX, TH<sub>(1)</sub>, TTTT<sub>(1)</sub>;
- Lưu: VT, VX<sub>(VA)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Trường Huy**